

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.ĐĐ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 2872/2022/KDTM-ST

Ngày: 29-7-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng thi
công

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.ĐĐ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Hải Quỳnh Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Lợi;
2. Ông Cao Quốc Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân TP.ĐĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.ĐĐ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP.ĐĐ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 150/2021/TLST- KDTM ngày 18 tháng 11 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng thi công” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4510/2022/QĐXXST-KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: CT TNHH TKTT NP

Địa chỉ: Số 231 đường HT 17, phường HT, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông PNC– Địa chỉ liên lạc: SCB 0908, Block B, Số 33 đường NHT, phường TH, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh - là Người đại diện theo ủy quyền (Theo Giấy ủy quyền số 2510/2021/GUQ ngày 01/11/2021) *(có mặt)*

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Hải Lý – Luật sư Công ty Luật TNHH Hải Triều – Trần Gia *(có mặt)*

2. Bị đơn: CT TNHH HMC

Địa chỉ: Số 8 đường ĐHP, phường TĐ, TP.ĐĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ mới: Số 118/100 đường PHI, Phường ML, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông NĐA– Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, Thị trấn IK, TG, GL - Người đại diện theo ủy quyền (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 25/7/2022 tại Văn phòng công chứng Sài Gòn) (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Nguyên đơn, CT TNHH TKTT NP do ông PN là Người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 28/10/2020, CT TNHH TKTT NP (từ đây gọi tắt là Công ty NP) và CT TNHH HMC ký kết Hợp đồng thi công nội thất số NTNH 28/10/2020 với thỏa thuận Công ty NP có nghĩa vụ thi công, lắp đặt nội thất nhà hàng cho công trình “Nhà hàng HaBiBi” tại địa chỉ số 8 đường ĐHP, phường TĐ, Quận H tổng giá trị 930.000.000đồng; CT TNHH HMC có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ cho Công ty NP tổng số tiền 930.000.000đồng của Hợp đồng. Quá trình thực hiện Hợp đồng trên, các bên có thỏa thuận và thống nhất thực hiện thêm một số công việc phát sinh. Ngày 10/01/2021, Công ty NP hoàn thiện việc thi công tất cả các hạng mục thiết kế, lắp đặt đúng như chi tiết tại Bản vẽ thiết kế và trong bảng báo giá mà các bên đã thông nhất bao gồm cả những phần công việc phát sinh thêm; CT TNHH HMC đã xác nhận khối lượng và nghiệm thu, nhận bàn giao công trình từ Công ty NP và còn nợ lại 231.655.000đồng theo Biên bản xác nhận công nợ số XNCN 290421 ngày 30/4/2021. Ngày 22/5/2021, CT TNHH HMC có Cam kết trả nợ gửi Công ty NP với nội dung “*Tổng cộng nợ còn lại: 278.155.000VND (Hai trăm bảy mươi tám triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Ngày hôm nay 22/5/2021: Bên A thanh toán cho bên B là 25.000.000VND (Hai mươi lăm triệu đồng). Mỗi tuần Bên A sẽ thanh toán cho Bên B vào thứ 3 số tiền ít nhất là 20.000.000VND (Hai mươi triệu đồng) sẽ được chuyển khoản qua tài khoản Công ty hoặc tài khoản cá nhân như trong HĐ chính đã ký.*” Tuy nhiên CT TNHH HMC vẫn chưa thanh toán hết số nợ dù đã được Công ty NP yêu cầu nhiều lần. Ngày 01/11/2021, Công ty NP nộp Đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền buộc CT TNHH HMC phải thanh toán cho Công ty NP số tiền là 342.437.241đồng, bao gồm tiền nợ gốc 232.845.000đồng, tiền lãi chậm trả tạm tính đến ngày 25/10/2021 với lãi suất 12%/năm là 19.592.241đồng, tiền bồi thường thiệt hại tạm tính là 90.000.000đồng. Ngày 22/12/2021, Công ty NP nộp Đơn sửa đổi bổ sung yêu cầu khởi kiện, cụ thể rút một phần yêu cầu khởi kiện, theo đó yêu cầu khởi kiện của Công ty NP là yêu cầu CT TNHH HMC thanh toán số tiền nợ gốc là 232.845.000đồng, tiền lãi chậm trả trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với lãi suất 12%/năm tính đến ngày 22/12/2021 là 24.032.244đồng.

*Bị đơn, CT TNHH HMC do bà BHD là Người đại diện theo pháp luật có Đơn đề nghị gia hạn giải quyết tranh chấp hợp đồng thi công. Tại Đơn, bà D trình bày hiện tại Công ty còn 03 công nợ tại 03 Công ty tại Hà Nội và Thái Bình đang làm thủ tục thu hồi và giải quyết; tình hình dịch bệnh phức tạp, đi lại cần cách ly và hạn chế; nhà hàng cũng là công trình thi công trong nội dung tranh chấp đã đóng cửa từ cuối tháng 6 năm 2021 tức là từ khi Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Chỉ thị 15 và 16 của Chính Phủ về việc giãn cách do tình hình dịch bệnh phức tạp;...với hợp đồng gần 1 tỷ đồng thì CT TNHH HMC đã thanh toán 70%, còn 30% công nợ là do vấn đề khách

quan khó khăn đem lại, không chối bỏ trách nhiệm mặc dù chưa được 06 tháng sử dụng những bộ nội thất kém chất lượng đã xuống cấp và hư hỏng. CT TNHH HMC đề nghị Tòa án tạo điều kiện cho CT TNHH HMC về thời gian cũng như có điều kiện trình bày về vấn đề khó khăn.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện về tiền lãi, cụ thể thay đổi mức lãi suất từ 12%/năm thành 10%/năm, thời điểm yêu cầu bị đơn phải thanh toán tiền lãi do chậm thanh toán tiền nợ gốc là bắt đầu từ ngày 23/5/2021 đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ; Đại diện theo ủy quyền của Bị đơn đồng ý trả toàn bộ số tiền nợ gốc 232.845.000đồng vào ngày 31/12/2022, không đồng ý thanh toán tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ vì bị đơn đang gặp khó khăn về tài chính, không có khả năng thanh toán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.ĐĐ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật; xác định thời hiệu khởi kiện, quan hệ tranh chấp, thẩm quyền, tư cách đương sự, thu thập chứng cứ, tổng đạt và thông báo văn bản tố tụng đúng quy định pháp luật; tuy nhiên có vi phạm về thời gian chuẩn bị xét xử vụ án; Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

CT TNHH TKTT NP khởi kiện yêu cầu CT TNHH HMC do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại Hợp đồng thi công nội thất số NTNH 28/10/2020. Tại thời điểm Công ty NP khởi kiện, CT TNHH HMC có trụ sở tại TP.ĐĐ. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 đây là vụ án “Tranh chấp Hợp đồng thi công” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP.ĐĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Công ty NP là yêu cầu CT TNHH HMC thanh toán số tiền nợ gốc là 232.845.000đồng

Căn cứ Cam kết trả nợ theo số Hợp đồng NTNH 28/10/2020 lập ngày 22/5/2021 giữa các đương sự, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, trình bày của bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án, xác nhận của đại diện bị đơn tại phiên tòa sơ thẩm, đối chiếu quy định tại Điều 291 của Luật Thương mại 2005, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.2] Công ty NP là yêu cầu CT TNHH HMC thanh toán số tiền lãi chậm trả của số tiền nợ gốc với mức lãi suất 10%/năm tính từ ngày 23/5/2021 đến khi thanh toán xong khoản nợ, tạm tính đến ngày 29/7/2022 là 27.553.000đồng (đã được làm tròn)

Tại Đơn khởi kiện, Công ty NP yêu cầu CT TNHH HMC phải trả tiền lãi do chậm thanh toán. Vì bị đơn chậm thanh toán tiền cho nguyên đơn, đối chiếu quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Công ty NP về việc buộc Công ty Han Nam phải trả tiền lãi do chậm thanh toán tiền nợ 232.845.000đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm, Công ty NP thay đổi mức lãi suất, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử buộc CT TNHH HMC phải trả là 10%/năm, đối chiếu lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường được tham khảo tại 03 Ngân hàng thương mại tại thời điểm xét xử sơ thẩm, là có lợi cho CT TNHH HMC. Do đó, số tiền lãi do chậm thanh toán tiền gốc 232.845.000đồng tính từ ngày 23/5/2021 đến ngày 29/7/2022 mà CT TNHH HMC phải trả cho Công ty NP sau khi làm tròn số tiền là 27.553.000đồng.

[2.3] Công ty NP là yêu cầu CT TNHH HMC bồi thường thiệt hại tạm tính là 90.000.000đồng

Tại Đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện đề ngày 22/12/2021, Công ty NP đề nghị rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ còn đề nghị CT TNHH HMC thanh toán các khoản tiền tại [2.1] và [2.2]. Căn cứ Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu khởi kiện này của Công ty NP.

Từ [2.1] và [2.2], tổng số tiền CT TNHH HMC phải thanh toán cho CT TNHH TKTT NP tính đến ngày 29/7/2022 là 260.398.000đồng.

[3] Ý kiến bị đơn về thời điểm trả tiền nợ gốc là 31/12/2022 và không đồng ý trả tiền lãi do chậm thanh toán là ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty NP nên Hội đồng xét xử không không có cơ sở chấp nhận như nhận định trên.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện của CT TNHH TKTT NP được Hội đồng xét xử chấp nhận nên CT TNHH HMC phải chịu án phí dân sự: $260.398.000\text{đồng} \times 5\% = 13.019.900\text{đồng}$; CT TNHH TKTT NP không phải nộp án phí, trả lại cho Công ty NP số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP.ĐĐ được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận như nhận định trên

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 217, Điều 235, Điều 271, khoản 1 Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 291, Điều 306 của Luật Thương mại năm 2015; Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn CT TNHH TKTT NP: Buộc CT TNHH HMC trả cho CT TNHH TKTT NP số tiền nợ gốc còn thiếu theo Hợp đồng

thi công nội thất số NTNH 28/10/2020 và Cam kết trả nợ gửi Công ty NP ngày 22/5/2021 là 232.845.000đồng (Hai trăm ba mươi hai triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), tiền lãi do chậm thanh toán tính đến ngày 29/7/2022 là 27.553.000đồng (Hai mươi bảy triệu năm trăm năm mươi ba ngàn đồng), tổng cộng tính đến ngày 29/7/2022 là 260.398.000đồng (Hai trăm sáu mươi triệu ba trăm chín mươi tám ngàn đồng).

Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của CT TNHH TKTT NP về việc buộc CT TNHH HMC bồi thường thiệt hại tạm tính là 90.000.000đồng (Chín mươi triệu đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- CT TNHH HMC phải nộp án phí là 13.019.900đồng (Mười ba triệu không trăm mười chín ngàn chín trăm đồng). CT TNHH TKTT NP không phải nộp án phí; trả lại cho CT TNHH TKTT NP số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.560.931đồng (Tám triệu năm trăm sáu mươi ngàn chín trăm ba mươi một đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0024416 ngày 12/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự TP.TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Về quyền kháng cáo: CT TNHH TKTT NP, CT TNHH HMC được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

5. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Thủ Đức;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lưu Hải Quỳnh Anh